

Bản án số 12/2020/DS-ST

Ngày 04 tháng 6 năm 2020

V/v “*Tranh chấp hợp đồng tín dụng*”.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN Q. THANH KHÊ - TP. ĐÀ NẴNG**

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đặng Ngọc Cường.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Văn Tuấn, bà Nguyễn Thị Mỹ Hạnh.

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Nguyễn Hoàng Yên Thảo - Thư ký
Tòa án nhân dân quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Thanh Khê tham gia phiên tòa: Ông
Đỗ Văn Quân - Kiểm sát viên.

Ngày 04 tháng 6 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 216/2019/TLST-DS ngày 16 tháng 12 năm 2019 về việc “*Tranh chấp hợp đồng tín dụng*” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 216/2020/QĐXXST-DS ngày 15 tháng 4 năm 2020, Quyết định hoãn phiên tòa số 216/2020/QĐST-DS ngày 12 tháng 5 năm 2020, giữa:

- *Nguyên đơn:* Ngân hàng H; Địa chỉ: Số 54A đường T, phường T, quận Đ, thành phố Hà Nội. Đại diện theo ủy quyền: Ông T, sinh năm 1987 và ông H, sinh năm 1978. Cùng địa chỉ: Số 224 đường P, quận K, thành phố Đà Nẵng (theo Giấy ủy quyền số 3801/2019/UQ-TGĐ12 ngày 08/8/2019 của Tổng Giám đốc MSB và Giấy ủy quyền số 5135/2019/UQ-TGĐ12 ngày 16/10/2019 của Phó Giám đốc Khối quản lý tín dụng Ngân hàng) (ông T có mặt).

- *Bị đơn:* Ông T, sinh năm 1980; địa chỉ: Số K243/44 đường C, tổ 37, phường K, quận K, thành phố Đà Nẵng (vắng mặt).

NHẬN THẤY

Tại đơn khởi kiện, bản tự khai và trong quá trình tham gia tố tụng tại Tòa án, đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn trình bày:

Vào ngày 06/6/2016, Ngân hàng H – Chi nhánh N - Phòng giao dịch K và ông T ký kết Hợp đồng cho vay số 02.06/2016/HĐCV-NNT với nội dung như sau: Số tiền vay: 195.000.000đ (một trăm chín mươi lăm triệu đồng), mục đích vay: Sửa chữa nhà ở, thời hạn vay: 60 tháng kể từ ngày 06/6/2016 đến ngày 06/6/2021, lãi suất vay: 21,5%/năm tính trên dư nợ thực tế giảm dần và được điều chỉnh theo

Thông báo của bên cho vay. Trong ngày 06/6/2016, Ngân hàng H đã giải ngân cho khách hàng theo Khế ước nhận nợ số 06.06/2016/CVCN đúng với nội dung thỏa thuận của hợp đồng.

Trong quá trình vay vốn, ông T đã thanh toán tổng cộng tiền nợ gốc và nợ lãi là 121.076.026đ. Từ ngày 26/3/2018, ông T không thực hiện nghĩa vụ thanh toán nợ theo như thỏa thuận tại hợp đồng. Do ông T đã vi phạm nghĩa vụ thanh toán nên Ngân hàng H khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết:

- Buộc ông T trả tổng số tiền nợ cho Ngân hàng H tạm tính đến ngày 04/6/2020 là 214.027.231đ (*hai trăm mười bốn triệu không trăm hai mươi bảy nghìn hai trăm ba mươi một đồng*), trong đó nợ gốc là 133.250.000đ, nợ lãi là 128.203.156đ, nợ lãi quá hạn là 11.900.101đ cho Ngân hàng. Đồng thời, yêu cầu ông T tiếp tục trả lãi phát sinh theo Hợp đồng cho vay đã ký kết kể từ ngày 05/6/2020 cho đến khi thanh toán hết nợ.

Trong quá trình giải quyết vụ án, ông T không đến Tòa án để làm việc và không gửi ý kiến về các nội dung liên quan đến việc khởi kiện của nguyên đơn.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân quận Thanh Khê phát biểu quan điểm xác định Tòa án thụ lý, giải quyết vụ án đúng thẩm quyền; quá trình giải quyết vụ án, Thẩm phán thực hiện đầy đủ thủ tục trình tự tố tụng theo quy định của pháp luật; Hội đồng xét xử tuân theo đúng quy định của pháp luật. Nguyên đơn đã thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ tố tụng còn bị đơn chưa thực hiện đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Về nội dung, Kiểm sát viên đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, buộc bị đơn là ông T phải trả cho nguyên đơn tổng số tiền nợ vay là 214.027.231đ (*hai trăm mười bốn triệu không trăm hai mươi bảy nghìn hai trăm ba mươi một đồng*), trong đó nợ gốc là 133.250.000đ, nợ lãi là 128.203.156đ, nợ lãi quá hạn là 11.900.101đ.

XÉT THẤY

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thẩm quyền giải quyết vụ án: Tranh chấp giữa nguyên đơn Ngân hàng H với bị đơn ông T là tranh chấp hợp đồng tín dụng, bị đơn có địa chỉ cư trú trên địa bàn quận Thanh Khê nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng theo quy định tại Khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự.

Tại phiên tòa hôm nay, bị đơn là ông T vắng mặt lần thứ hai không có lý do nên Hội đồng xét xử căn cứ Điều 227, 228 Bộ luật tố tụng dân sự để xét xử vắng mặt bị đơn.

[2] Xét yêu cầu của nguyên đơn, Hội đồng xét xử xét thấy:

Vào ngày 06/6/2016, ông T có vay của Ngân hàng H – Chi nhánh N – Phòng giao dịch K tổng số tiền là 195.000.000đ (*một trăm chín mươi lăm triệu đồng*) theo Hợp đồng cho vay số 02.06/2016/HĐCV-NNT và Khế ước nhận nợ số

06.06/2016/CVCN cùng ngày 06/6/2016. Hợp đồng này được ký kết trên cơ sở hoàn toàn tự nguyện, phù hợp với quy định của pháp luật về nội dung và hình thức nên được thừa nhận và bảo vệ.

Theo các bên thỏa thuận tại Hợp đồng, số tiền vay là 195.000.000đ, thời hạn vay 60 tháng (từ ngày 06/6/2016 đến ngày 06/6/2021), lãi suất 21,5%/năm, trả nợ gốc và lãi hàng tháng trong 60 kỳ. Trong quá trình vay, ông T đã thanh toán cho Ngân hàng H tổng số tiền nợ gốc và lãi là 121.076.026đ. Từ ngày 26/3/2018 cho đến nay, ông T không thanh toán thêm bất kỳ khoản nào cho Ngân hàng. Như vậy, ông T đã vi phạm nghĩa vụ trả nợ theo hợp đồng tín dụng đã ký kết, là người có lỗi trong việc chậm thanh toán tiền nợ. Hội đồng xét xử xét thấy yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng H về việc yêu cầu bị đơn trả số tiền còn nợ là phù hợp quy định tại Điều 466 Bộ luật dân sự nên chấp nhận.

Tính đến ngày 04/6/2020, ông T còn nợ Ngân hàng H tổng số tiền 214.027.231đ (*hai trăm mười bốn triệu không trăm hai mươi bảy nghìn hai trăm ba mươi một đồng*), trong đó tiền nợ gốc là 133.250.000đ, tiền nợ lãi là 128.203.156đ, tiền nợ lãi quá hạn là 11.900.101đ. Hội đồng xét xử buộc ông T có nghĩa vụ trả số tiền nợ trên cho Ngân hàng H.

[3] Về án phí dân sự sơ thẩm: Vì chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn nên án phí dân sự sơ thẩm bị đơn ông T phải chịu theo quy định của pháp luật, cụ thể: $214.027.231đ \times 5\% = 10.701.361đ$.

Vì các lý trên.

QUYẾT ĐỊNH

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện về việc “*Tranh chấp hợp đồng tín dụng*” của Ngân hàng H đối với ông T.

2. Căn cứ các điều 463, 466, 468, 470 Bộ luật dân sự;

Căn cứ Điều 227, 228 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ Nghị quyết quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

* **Xử** : Buộc ông T phải trả cho Ngân hàng H tổng số tiền 214.027.231đ (*hai trăm mười bốn triệu không trăm hai mươi bảy nghìn hai trăm ba mươi một đồng*), trong đó: Tiền gốc là 133.250.000đ, tiền lãi là 128.203.156đ, tiền lãi quá hạn là 11.900.101đ.

Lãi tiếp tục được tính kể từ ngày 05/6/2020 trên số tiền nợ gốc chưa thanh toán theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong Hợp đồng cho vay số 02.06/2016/HĐCV-NNT ngày 06/6/2016.

3. Án phí dân sự sơ thẩm là 10.701.361đ (*mười triệu bảy trăm lẻ một nghìn ba trăm sáu mươi một đồng*) ông T phải chịu. Ngân hàng H không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm. Hoàn trả cho Ngân hàng H số tiền 4.678.000đ (*bốn triệu sáu trăm bảy mươi tám nghìn đồng*) tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số 1607 ngày 16/12/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng.

Án xử công khai, nguyên đơn có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Bị đơn vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND Q. Thanh Khê;
- Chi cục THADS Q. Thanh Khê;
- Lưu hồ sơ.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa
(đã ký)

Đặng Ngọc Cường